

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 54/2008/CT-BNN

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2008

CHỈ THỊ**về tăng cường công tác quản lý tàu cá, khắc phục tình trạng
tàu cá không đăng ký hoạt động trên các vùng nước**

Thực hiện Luật thủy sản và các văn bản pháp luật có liên quan, trong thời gian qua các cơ quan của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối kết hợp với các cơ quan của các Bộ, các ngành và chính quyền các cấp đã có nhiều cố gắng trong công tác quản lý tàu cá, đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động trên biển. Tuy nhiên, đến nay tàu cá chưa được đăng ký, đăng kiểm và cấp giấy phép khai thác vẫn còn. Thời gian qua, còn nhiều ngư dân ở một số tỉnh đưa tàu cá đi khai thác hải sản bất hợp pháp ngoài vùng biển Việt Nam đã bị các nước trong khu vực bắt giữ, xử phạt. Một số vụ việc nghiêm trọng đã xảy ra làm thiệt hại đến tính mạng và tài sản của ngư dân, đồng thời làm ảnh hưởng mối quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và các nước trong khu vực, việc theo dõi

nắm tình hình hoạt động của tàu cá trên biển còn bất cập.

Để tăng cường công tác quản lý, đăng ký, đăng kiểm, đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động trên các vùng nước, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn yêu cầu:

1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển chỉ đạo các ngành, các cấp tại địa phương:

a) Chỉ đạo các Sở Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có quản lý nhà nước về thủy sản:

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi các quy định của Nhà nước về đảm bảo an toàn cho người và tàu cá, về đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác thủy sản cho tàu cá về quản lý hoạt động của tàu cá trên vùng biển quốc gia, quốc tế để ngư dân hiểu và tự giác thực hiện. Phổ biến những quy định pháp luật về vùng

biển của các nước xung quanh khu vực Biển Đông để ngư dân biết và không vi phạm.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh để tổ chức phối hợp với các ngành, các cấp tại địa phương nhằm đưa toàn bộ tàu cá tại địa phương vào đăng ký, quản lý:

+ Làm rõ trách nhiệm của các ngành có liên quan trong việc quản lý tàu cá; Phân định loại các tàu vận tải, chở khách và các loại tàu khác hoạt động thủy sản mang tính thời vụ để đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu quản lý, tránh hiện tượng chồng chéo, đùn đẩy giữa các ngành, đặc biệt là với ngành giao thông vận tải.

+ Căn cứ vào điều kiện cụ thể tại địa phương, tiến hành phân công cho các huyện, xã quản lý khôi tàu cá cỡ nhỏ lắp máy có công suất dưới 20 cv. Giao cho các huyện, xã có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan thuộc ngành thủy sản quản lý chặt chẽ toàn bộ số tàu cá của địa phương.

+ Phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế địa phương trong việc xử lý các khoản thuế, nghĩa vụ nợ đọng tạo điều kiện thuận lợi cho ngư dân khi tiến hành làm các thủ tục đăng ký; cho phép ngư dân hoãn thuế trước bạ để đăng ký theo hình thức đăng ký sử dụng, đảm bảo đăng ký hết các tàu cá được đóng trước thời hạn quy định tại Chỉ thị này.

+ Quy định khu vực neo đậu cho từng đội tàu để thuận tiện cho việc quản lý tàu cá; tạo điều kiện thuận lợi cho ngư dân cũng như để thuận lợi các cơ quan Nhà nước thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện việc quản lý tàu cá ngay từ ban đầu thông qua việc cấp văn bản chấp thuận đóng mới theo quy định tại Nghị định 66/2005/NĐ-CP, xây dựng lộ trình hạn chế thấp nhất việc phát triển tàu cá tự phát của ngư dân, đặc biệt là các loại tàu cá có thể làm các nghề cấm hoặc bị hạn chế phát triển theo quy định tại Thông tư số 02/2006/TT-BTS. Từ ngày 01/7/2008 không cho đăng ký và cấm hoạt động đối với các tàu cá đóng mới không được sự chấp thuận của Sở.

- Chỉ đạo Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản thực hiện nghiêm túc các quy định về đăng ký tàu cá; phối hợp với các huyện, xã và các đồn, trạm Biên phòng:

+ Áp dụng mọi biện pháp để các tàu cá đều được đăng ký theo hướng dẫn cụ thể của Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản;

+ Tổ chức triển khai việc quản lý tàu cá đến tận các làng cá, bến cá, tạo điều kiện thuận lợi cho ngư dân đến làm thủ tục đăng ký;

+ Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của các huyện, xã trong công tác quản

lý tàu cá để đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Nhà nước, nắm được số lượng tàu cá có tại từng làng cá, bến cá.

- Chỉ đạo Thanh tra thủy sản phối hợp với Công an, Biên phòng và Chính quyền các cấp thường xuyên tiến hành kiểm tra, kiểm soát trên các vùng nước, ngăn chặn không cho các tàu cá không đăng ký, không có biển số hoạt động trên các vùng nước và xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm pháp luật.

- Hàng tháng lập báo cáo về tình hình quản lý, đăng ký tàu cá tại địa phương gửi về Bộ (Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản), báo cáo tháng trước ngày 10 hàng tháng và báo cáo quý trước ngày 10 của tháng cuối quý để theo dõi, tổng hợp.

Thường xuyên nắm chắc số lượng tàu thuyền tai nạn, người và tàu cá hoạt động trên biển, nhất là khi thiên tai, bão lốc, tàu cá bị nước ngoài bắt giữ; cập nhật và báo cáo về Bộ (Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản)

b) Chỉ đạo UBND cấp xã, phường có tàu thuyền hoạt động nghề cá trên biển phải thường xuyên nắm bắt thông tin về số lượng và khu vực hoạt động của tàu cá do địa phương quản lý; chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo về số lượng, khu vực hoạt động của tàu cá tại địa phương mình về Ban chỉ huy Phòng,

chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn cấp trên;

c) Củng cố các cơ sở hậu cần phục vụ nghề cá: cảng cá, bến neo đậu, luồng lạch ra vào, hệ thống thông tin cảnh báo thiên tai và các khu tránh trú bão cho tàu thuyền; hướng dẫn cách thức neo đậu tàu cá tại khu neo đậu tránh, trú bão;

d) Củng cố về tổ chức và cơ sở vật chất, kỹ thuật, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho các cơ quan chức năng quản lý tàu cá ở địa phương, đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ đăng ký, đăng kiểm và quản lý hoạt động khai thác thủy sản của tàu cá;

đ) Chỉ đạo các cơ quan chức năng tổ chức rà soát chất lượng đội tàu cá, đặc biệt là các tàu cá hoạt động xa bờ, nắm chắc tình trạng kỹ thuật của từng con tàu để có biện pháp quản lý, cấp giấy phép hoạt động phù hợp, đảm bảo hàng năm tất cả các tàu cá thuộc diện phải đăng kiểm ở từng địa phương phải được kiểm tra an toàn kỹ thuật và gia hạn hoạt động, hướng dẫn ngư dân thực hiện khai thác thủy sản đúng vùng, tuyến khai thác và khi hoạt động phải có giấy phép khai thác thủy sản, không để xảy ra tình trạng tàu cá Việt Nam hoạt động khai thác thủy sản bất hợp pháp trong các vùng biển của các nước khác;

e) Chỉ đạo chính quyền cấp huyện, xã hướng dẫn và hỗ trợ ngư dân tổ chức xây dựng các tổ, đội sản xuất khai thác thủy

sản trên biển, chú trọng các tàu cá khai thác thủy sản xa bờ, đặc biệt với những địa phương có tàu cá khai thác thủy sản ở những vùng biển nhạy cảm;

f) Chỉ đạo Bộ đội Biên phòng địa phương tăng cường kiểm tra tàu cá khi xuất bến; kiên quyết không để các tàu cá không đăng ký, đăng kiểm và không có giấy phép khai thác thủy sản đi hoạt động; tăng cường kiểm soát hoạt động của tàu cá trên các vùng biển. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

2.1. Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với các Vụ, Cục có liên quan:

- Chủ trì và phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định về đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác thủy sản và quản lý hoạt động của tàu cá; về quyền chủ quyền và quyền tài phán quốc gia trên biển phù hợp với yêu cầu sản xuất và đặc thù của nghề cá.

- Tăng cường quản lý, hướng dẫn và kiểm tra công tác đăng kiểm tàu cá. Tổ chức xét và phân công các Chi cục thực hiện công tác đăng kiểm tàu cá có chiều dài đường nước thiết kế từ 20m trở lên.

- Xúc tiến việc xây dựng quy trình kiểm tra an toàn kỹ thuật đối với khối tàu cá lắp máy từ 50cv trở xuống để ban hành trong năm 2008.

- Đề xuất những chính sách giúp ngư dân phát huy nội lực sẵn có; tăng cường năng lực quản lý, kỹ năng sản xuất để khai thác, sử dụng có hiệu quả từ sự hỗ trợ của Nhà nước, như vay vốn tín dụng ưu đãi phát triển phương tiện; ứng dụng công nghệ tiên tiến trong khai thác (khuyến ngư), sử dụng cơ sở hạ tầng kỹ thuật nghề cá; phát triển nguồn nhân lực.

- Nghiên cứu, đề xuất các biện pháp để đưa các tàu cá vào quản lý, đăng ký theo hướng đảm bảo thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước, đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi để ngư dân làm đăng ký tàu cá, quản lý chặt chẽ số lượng tàu cá trong toàn quốc.

- Hướng dẫn các tỉnh nội địa triển khai công tác quản lý, đăng ký tàu cá đối với các tàu cá hoạt động thủy sản các vùng nước thuộc địa phương.

- Tổ chức các đoàn công tác đến các địa phương để tổ chức chỉ đạo và hỗ trợ các địa phương hoàn thành tốt các nội dung của Chỉ thị này.

- Tiến hành phân loại tàu cá theo hướng tách các tàu cá theo các nhóm

nghe, vùng hoạt động để thuận tiện cho việc quản lý.

- Tổ chức điều tra, rà soát lại số lượng tàu cá trong toàn quốc.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, các quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật về công tác quản lý tàu cá và hoạt động của tàu cá trên biển.

- Xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật đóng tàu cá nhằm từng bước hiện đại hóa đội tàu cá phù hợp với xu hướng phát triển nghề cá xa bờ, đáp ứng các yêu cầu về đảm bảo an toàn cho người và tàu cá.

- Tăng cường việc đào tạo, bồi dưỡng thuyền trưởng, máy trưởng và nghiệp vụ đi biển cho ngư dân.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương tổ chức công tác đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác thủy sản và cấp sổ danh bạ thuyền viên cho tàu cá, nâng cao chất lượng và bảo đảm an toàn kỹ thuật cho tàu cá.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng quy hoạch, điều chỉnh cơ cấu nghề nghiệp và vùng biển khai thác thủy sản hợp lý, hướng dẫn các tàu cá khai thác thủy sản xa bờ ghi nhật ký khai thác.

- Chỉ đạo Thanh tra chuyên ngành Thủy sản địa phương phối hợp chặt chẽ với lực lượng Biên phòng, Cảnh sát biển

và các cấp chính quyền tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các quy định về đăng ký, đăng kiểm tàu cá và quản lý tàu cá. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định của pháp luật.

- Xây dựng đề án và đề xuất giải pháp để tổ chức việc hợp tác đưa tàu cá khai thác thủy sản ở vùng biển các nước khác.

- Tăng cường hệ thống thông tin quản lý tàu thuyền nghề cá, ban hành quy chế thông tin hai chiều giữa Bộ và các địa phương để nắm chắc tàu cá.

- Chủ trì phối hợp với Viện Nghiên cứu Hải sản tổ chức công tác điều tra, khảo sát nguồn lợi hải sản vùng biển ven bờ, xa bờ; tổ chức, cải tiến công tác dự báo thông tin ngư trường, có độ tin cậy cao, kịp thời và phù hợp với trình độ của đại đa số thuyền trưởng; kiện toàn lại công tác dự báo hướng dẫn ngư dân ngư trường khai thác, chuyển đổi cơ cấu nghề nghiệp khai thác sử dụng nhiều nhiên liệu (lưới kéo đáy) sang các nghề khai thác sử dụng ít nhiên liệu; công nghệ bảo quản sản phẩm, cải tiến ngư cụ.

- Phối hợp với Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng kết các mô hình khai thác hải sản (tổ, đội, hợp tác xã, tập đoàn...) có hiệu quả,

nghiên cứu và có kế hoạch phổ biến, nhân rộng trên phạm vi cả nước.

- Tổng hợp báo cáo về Bộ tình hình quản lý tàu cá nói chung và tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị này trước ngày 15 hàng tháng.

2.2. Thanh tra Bộ có trách nhiệm:

a) Tổ chức các đoàn công tác đến các địa phương, đơn vị kiểm tra việc thực hiện các quy định của Nhà nước về quản lý tàu cá cũng như các nội dung của Chỉ thị này, thường xuyên báo cáo về Bộ để kịp thời uốn nắn các sai phạm trong việc thực hiện của các địa phương đơn vị;

b) Chỉ đạo Thanh tra thủy sản các địa phương mở các đợt tuần tra kiểm tra kiểm soát trên các vùng nước nhằm hỗ trợ các Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản, Chi cục thủy sản làm tốt các nhiệm vụ quản lý tàu cá.

2.3. Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư quốc gia:

Chủ trì phối hợp với Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản, các Chi cục triển khai chuyển giao cho ngư dân những tiến bộ công nghệ khai thác, như: máy bắn câu, thả vây đuôi tàu, máy dò ngang ...; các mô hình quản lý khai thác thủy sản ven bờ có hiệu quả.

2.4. Vụ Tổ chức cán bộ:

Chủ trì phối hợp với Cục Khai thác và

Bảo vệ nguồn lợi thủy sản xây dựng quy chế và sắp xếp tổ chức lại công tác đào tạo máy trưởng, thuyền trưởng làm việc trên các tàu cá.

2.5. Trung tâm Tin học và Thống kê có trách nhiệm:

Phối hợp với Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản:

a) Nghiên cứu đề xuất các tiêu chí, chỉ tiêu thống kê tàu cá, các mẫu báo cáo theo định kỳ nhằm triển khai thống nhất trong toàn ngành;

b) Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức điều tra, rà soát lại số lượng tàu cá trong toàn quốc;

c) Tổng hợp các số liệu thống kê về tàu cá trong toàn quốc để phục vụ công tác quản lý của toàn ngành.

2.6. Vụ Pháp chế có trách nhiệm:

Phối hợp cùng Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành theo hướng cải cách hành chính, nâng cao tính khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý tàu cá, điều kiện thuận lợi cho ngư dân thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

2.7. Vụ Tài chính có trách nhiệm:

a) Chủ trì làm việc với các cơ quan

thuộc Bộ Tài chính để tháo gỡ tình hình nợ đọng của ngư dân; xây dựng cơ chế để có thể hoãn nộp thuế trước bạ, tạo điều kiện để ngư dân đưa tàu vào đăng ký;

b) Cân đối và bố trí các nguồn ngân sách để các Cục, Vụ và Thanh tra và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan thực hiện tốt các nội dung của Chỉ thị này.

2.8. Vụ Hợp tác Quốc tế:

Chủ trì phối hợp với Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản xây dựng trình Bộ phương án hợp tác với các nước

trong khu vực về việc hợp tác trong công tác cứu hộ, cứu nạn trên biển và đưa tàu cá Việt Nam ra khai thác ngoài vùng biển Việt Nam.

Cục trưởng Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp và báo cáo định kỳ Bộ trưởng tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị này./.

BỘ TRƯỞNG

Cao Đức Phát